

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8 = 5/2	9 = 6/3	10 = 7/4
Tổng chi				7.750.483.389	3.556.480.255	4.194.003.134			
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội				20.040.000		20.040.000			
- Chi dân quân tự vệ				16.640.000		16.640.000			
- Chi trật tự an toàn xã hội				3.400.000		3.400.000			
2. Chi giáo dục				455.470.000	300.000.000	155.470.000			
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin				5.350.000		5.350.000			
6. Chi phát thanh, truyền hình				7.180.000		7.180.000			
7. Chi thể dục, thể thao									
8. Chi bảo vệ môi trường				40.000.000		40.000.000			
9. Chi các hoạt động kinh tế				368.050.255	346.480.255	21.570.000			
- Giao thông				346.480.255	346.480.255				
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản				21.570.000		21.570.000			
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể				6.522.858.374	2.910.000.000	3.612.858.374			
Trong đó: Quỹ lương				1.006.135.370		1.006.135.370			

Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8 = 5/2	9 = 6/3	10 = 7/4
10.1. Quản lý Nhà nước				5.576.180.254	2.910.000.000	2.666.180.254			
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam				306.824.000		306.824.000			
10.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam				75.440.000		75.440.000			
10.4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM				6.400.000		6.400.000			
10.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ				15.347.800		15.347.800			
10.6. Hội Cựu chiến binh				10.331.800		10.331.800			
10.7. Hội Nông dân				7.947.800		7.947.800			
10.8. Chi hỗ trợ khác (nếu có)				524.386.720		524.386.720			
11. Chi cho công tác xã hội				219.534.760		219.534.760			
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và Trợ cấp khác				80.836.266		80.836.266			
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội									
- Khác				138.698.494		138.698.494			
12. Chi khác									
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau				112.000.000		112.000.000			

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Nguyễn Khắc Phương

Ngày tháng năm
TM. UBND xã, phường, thị trấn
Chủ tịch UBND xã
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn An